

◆第9課 ^{いま}今のことを話すー^{はな}習い事ー^{なら} [～ています。]

Bài 9 Cách nói về hiện tại – Học ngoại khóa –



^{いま}今のことを話す/^{はな}Cách nói về hiện tại

^{かい}解^{せつ}説/Giải thích

①あれ(あの^{ひと}人^{たち}たち)は何を^{なに}して**います**か。 / Những người đó đang làm gì ?

②うけみの^{れんしゅう}練習を**しています**。 / Họ đang tập ukemi

～ています。

☆^{いま}今のことを話す^{はな}言い^い方^{かた}です。 / ☆Đây là cách nói về sự việc ở hiện tại.

《^{どうし}動詞^{けい}の【て形】》に「います」をつけます。 / Chúng ta thêm “います” vào sau <<động từ thể-te>>.

※【て形】の作り方は、第2課を見てください。 / ※ Hãy xem Bài 2 để biết cách cấu tạo {thể -te}.

[例]/ [Ví dụ]

A:「さきさんは、何を^{なに}して**います**か？」 / "Saki đang làm gì?"

MP3 09-e01

B:「友だちと^{とも}話^{はな}して**います**。」 / "Đang nói chuyện với bạn."

MP3 09-e02

A:「けんた^{くん}君^{なに}は何を^{なに}食^たべ**て**いますか？」 / "Kenta đang ăn gì?"

MP3 09-e03

B:「ラーメンを^た食^たべ**て**います。」 / "Đang ăn mỳ ramen."

MP3 09-e04

^{あめ}雨が**ふ**^つつ**て**います。 / Trời đang mưa.

MP3 09-e05

^{とも}友だちと^{はな}話^{はな}すときは、「～て(い)る」になります。

Khi nói chuyện với bạn bè, chúng ta dùng “～て(い)る。”

[例]/ [Ví dụ]

A:「もしもし、今^{いま}何^{なに}して**る**？」 / "A-lô, đang làm gì đấy?"

MP3 09-e06

B:「テレビ^み見**て**る。」 / "Đang xem ti-vi."

MP3 09-e07

^み見て、^{ゆき}雪^{ゆき}が**ふ**^つつ**て**るよ！ / Nhìn kìa! Tuyết đang rơi đấy.

MP3 09-e08

A:「ねえ、^{じしょ}辞書^{じしょ}かして。」 / "Này, cho mượn quyển từ điển."

MP3 09-e09

B:「ごめん、今^{いま}ちよっと^{つか}使^{つか}つ**て**る。」 / "Xin lỗi. Bây giờ đang dùng một chút."

MP3 09-e10



◆第9課 今のことを話すー習い事ー [～ています。]

Bài 9 Cách nói về hiện tại – Học ngoại khóa –



いま はな
今のことを話す

例 文

母は夕食の準備をしています。 MP3 09-e11

庭の木のうえで鳥が鳴いています。 MP3 09-e12

犬が外で吠えています。 MP3 09-e13

朝からずっと部屋をかたづけています。 MP3 09-e14

弟は部屋でインターネットをしています。 MP3 09-e15

家の前の道を車がたくさん走っています。 MP3 09-e16

もう夜中の2時なのに、隣の家の人が大きな声で歌を歌っています。 MP3 09-e17

隣のクラスが体育の授業をしています。 MP3 09-e18

A:「太郎は？」 MP3 09-e19

B:「部屋で宿題をしていますよ。」 MP3 09-e20

犬をさがしています。白い犬です。 MP3 09-e21

A:「あの一、うちの子、見ませんでした？」 MP3 09-e22

B:「しょうた君なら、公園で遊んでいますよ。ゆうき君たちと。」 MP3 09-e23

A:「きれいな景色だね。」 MP3 09-e24

B:「ほんとう。見て。海がキラキラ光ってる。」 MP3 09-e25

A:「テレビ見てる？見てないなら消すよ。」 MP3 09-e26

B:「見てるよ。」 MP3 09-e27



Cách nói về hiện tại

Câu ví dụ

Mẹ tôi đang chuẩn bị bữa tối. MP3 09-e11

Chim đang hót trên cây. MP3 09-e12

Chó đang sủa ở phía ngoài. MP3 09-e13

Tôi dọn dẹp phòng suốt từ sáng. MP3 09-e14

Em trai tôi đang dùng internet trong phòng. MP3 09-e15

Nhiều xe ô tô chạy qua con đường trước nhà. MP3 09-e16

Đã 2 giờ đêm rồi mà người nhà hàng xóm vẫn hát rất to. MP3 09-e17

Lớp bên cạnh đang học giờ thể dục MP3 09-e18

A: "Taro đâu?" MP3 09-e19

B: "Đang làm bài tập ở trong phòng." MP3 09-e20

Tôi đang tìm con chó. Con chó trắng. MP3 09-e21

A: "Xin lỗi, anh có thấy thằng bé nhà tôi không?" MP3 09-e22

B: "Nếu là Shota thì đang chơi ở công viên với Yuki và ..." MP3 09-e23

A: "Cảnh đẹp nhỉ!" MP3 09-e24

B: "Đẹp thật. Nhìn kia. Biển sáng lấp lánh." MP3 09-e25

A: "Có xem ti-vi không đấy? Không xem thì tôi tắt đấy." MP3 09-e26

B: "Đang xem mà." MP3 09-e27

